

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87 /2020/HSPT

Ngày 22/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Duy Phương;

Các Thẩm phán: bà Đinh Thị Tuyết và bà Nguyễn Thị Nhung;

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hằng - Thư ký TAND tỉnh Đắk Lắk;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: bà Lê Thị Bích Thủy - Chức vụ: Kiểm sát viên;

Ngày 22/5/2020 tại trụ sở TAND tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 88/HSPT ngày 30/03/2020 đối với bị cáo Phạm Thị Châu L. phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 128/QĐXXPT-HS ngày 08/5/2020;

Bị cáo kháng cáo: **Phạm Thị Châu L**; tên gọi khác: không; sinh năm 1972 tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số xx đường L , phường T, thành phố B.tỉnh Đắk Lắk;

Chỗ ở: Phòng trọ số 04, địa chỉ: xx đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm L. Ph (đã chết) và con bà Phan Thị T; sinh năm 1953; Bị cáo có chồng là Lại Văn L: sinh năm 1967 và có 03 con; con lớn nhất sinh năm 1993; con nhỏ nhất sinh năm 1997; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/5/2019, có mặt tại phiên tòa;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Thị Châu L. là đối tượng nghiện chất ma túy loại Methamphetamine. Vào khoảng 08 giờ ngày 16/5/2019 L. đang ở phòng trọ số 04 (địa chỉ xx đường N , phường T , TP B) thì có một người đàn ông tên H (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đến chơi. Hiệp đưa cho L. một gói nylon chứa chất rắn dạng tinh thể, rồi cùng L. lấy một ít để sử dụng, số còn lại L. cất giấu dưới mặt bàn kim loại bên trong phòng trọ.

Khoảng 20 giờ ngày 17/5/2019 Công an tỉnh Đắk Lắk kiểm tra phòng trọ của L., thu giữ một gói nylon chứa chất rắn dạng tinh thể được L. cất dưới mặt bàn kim loại và niêm phong ký hiệu M4. Tiếp tục kiểm tra, Công an tỉnh Đắk Lắk thu giữ tại thùng giấy đặt trước cửa phòng trọ của L. có hai ca nhựa: một ca nhựa màu trắng có chữ VINAMILK, tháo đế ca nhựa bên trong có bốn gói nylon chứa chất rắn dạng tinh thể, được niêm phong ký hiệu M3; một ca nhựa màu hồng có ghi chữ DUY TÂN, tháo đế ca nhựa có ba gói nylon bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể, được niêm phong ký hiệu M2 và tại đồ hót rác màu xanh đặt trước cửa phòng trọ của L. bên trong tay cầm có một gói nylon chứa chất rắn dạng tinh thể, được niêm phong ký hiệu M1.

Kết luận giám định số 410/GĐMT-PC09 ngày 24/5/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận:

- Phong bì M1: Các hạt tinh thể không màu đựng trong 01 gói nylon, được niêm phong gửi giám định là ma túy loại Methamphetamin, có khối lượng 9,6780 gam;

- Phong bì M2: Các hạt tinh thể không màu đựng trong 03 gói nylon, được niêm phong gửi giám định là ma túy loại Methamphetamin, có tổng khối lượng 28,8954 gam;

- Phong bì M3: Các cục rắn màu trắng đựng trong 04 gói nylon, bên ngoài quấn băng keo đen, được niêm phong gửi giám định là ma túy loại Heroin, có tổng khối lượng 14,5547 gam;

- Phong bì M4: Chất rắn dạng tinh thể không màu đựng trong 01 gói nylon, được niêm phong gửi giám định là ma túy loại Methamphetamin, có khối lượng 1,9721 gam;

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Phạm Thị Châu L. chỉ thừa nhận hành vi phạm tội của mình tàng trữ 1,9721 gam ma túy loại Methamphetamin được gói trong 01 gói nylon cất dưới mặt bàn kim loại và niêm phong ký hiệu M4, số ma túy còn lại bị cáo không thừa nhận là của bị cáo.

Bản án sơ thẩm số 40/2020/HS-ST ngày 24/02/2020 của TAND TP Buôn Ma Thuột quyết định: Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Phạm Thị Châu L. phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Phạm Thị Châu L. 12 năm tù, ngoài ra còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Phạm Thị Châu L. kháng cáo chỉ thừa nhận hành vi phạm tội của mình tàng trữ 1,9721 gam ma túy loại Methamphetamin được gói trong 01 gói nylon cất dưới mặt bàn kim loại và đã niêm phong theo quy định, ký hiệu M4, số ma túy còn lại bị cáo không thừa nhận là của bị cáo, đề nghị cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt xuống khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự cho bị cáo;

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Phạm Thị Châu L. vẫn khai báo loanh quanh, chối tội, chỉ thừa nhận một phần hành vi phạm tội của mình (tàng trữ 1,9721 gam ma túy loại Methamphetamin (gói ký hiệu M4). Đối số ma túy còn lại, bị cáo có lúc khai thừa nhận, có lúc không thừa nhận là của bị cáo, không ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nhưng tiếp tục đề nghị cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt, chuyển xuống xử phạt bị cáo ở khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Cho rằng cấp sơ thẩm có một số vi phạm tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án nên đề nghị cấp phúc thẩm hủy án sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử lại vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa , căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm.

Mặc dù lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm không thừa nhận hoàn toàn số ma túy đã bắt giữ trong quá trình khám xét chỗ ở của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận:

Căn cứ nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 17/5/2019 (Bút lục số 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23); bản tự khai (bút lục số 54, 55), biên bản ghi lời khai ngày 17/5/2019 (bút lục số 57, 58) bị cáo L. khai toàn bộ số ma túy trên là của bị cáo. Xét thấy

lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận: Vào khoảng 20 giờ ngày 17/5/2019, tại phòng trọ số 04 địa chỉ xx N, phường T , Tp. B , tỉnh Đắk Lắk Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Đắk Lắk bắt quả tang thu giữ tại chỗ ở của Phạm Thị Châu L. 40,5455 gam ma túy loại Methamphetamin và 14,5547 gam ma túy loại Heroin. Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Thị Châu L. phạm đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt quy định theo điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Xét mức hình phạt 12 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối bị cáo Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, hành vi, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội, và áp dụng đầy đủ các quy định của pháp luật trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Mặc dù có sai sót một vài thủ tục tố tụng như đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã nêu ra tại phiên toà phúc thẩm nhưng những tình tiết này đã không ảnh hưởng đến bản chất, nội dung của vụ án do vậy không cần phải huỷ án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại.

Để đảm bảo công tác phòng chống tội phạm tại địa phương, nhất là tội phạm ma túy cần giữ nguyên nội dung bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thị Châu L. – Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 40 ngày 24/02/2020 của TAND TP B ;

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- **Tuyên bố:** Bị cáo Phạm Thị Châu L. phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Phạm Thị Châu L. **12 (Mười hai) năm tù.**

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 17/5/2019.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo phải nộp 200.000 đồng ;

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND BMT;
- VKSND BMT;
- Công an BMT;
- Chi cục THADS BMT;
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Duy Phương